

HÀNH TRÌNH XUYỀN KINH THÁNH
JOURNEY THROUGH THE BIBLE

#75 (10.11.2019)

Êsai 39-48 (Isaiah 39-48)

Họ-Tên: _____

1. Ở đâu chép, “Đấng Cứu Chuộc của chúng ta, danh Ngài là Đức Giêhôva vạn quân, là Đấng Thánh của Ysơraên”

Where is it written, “Our Redeemer - The LORD Almighty in His name - is the Holy One of Israel”?

2. Tìm ba chỗ có ý tương tự như Khải Huyền 1:17b. Xin liệt kê.

Find three verse that are similar to Revelation 1:17b. Please list them.

3. Ai nói, “Ta đây, ngoài ta ra chẳng còn ai!”?

Who has said, “I am and there is none besides me”?

4. Ai nói, “Ấy chính Ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ”?

Who has said, “I form the light and create darkness, I bring prosperity and create diaster”?

5. Câu nào có ý tương tự như Thi Thiên 103:15?

Which verse is similar to Psalm 103:15?

6. Ngày xưa dân sự dùng bốn loại gỗ để làm tượng chạm các tà thần?

What four kinds of wood did the people use to fashion an idol for them to worship?

7. Chúa hứa với ai rằng, “Ta đã gánh vác các người từ lúc mới sanh, bồn ẵm các người từ trong lòng mẹ. Cho đến chừng các người già cả, đầu râu tóc bạc, Ta cũng sẽ bồn ẵm các người”?

To whom did God promise, “You whom I have upheld since you were conceived, and have carried since your birth. Even to your old age and gray

8. Sự kiêng ăn như thế nào mới đẹp lòng Chúa?

What kind of fasting will please the LORD?

9. Ở đâu chép, “Hết thầy con cái người sẽ được Đức Giêhôva dạy dỗ, và sự bình an của con cái người sẽ lớn”?

Where is it written, “All your sons will be taught by the LORD, and great will be your children’s peace”?

10. Người nào được ngự “trong nơi cao và thánh” chung với Đấng Cao Cả, ở nơi đời đời vô cùng?

Who will live “in a high and holy place” with the High and Lofty One, who lives forever”?

11. Câu nào có ý tương tự như Rôma 8:33-34?

Which verse is similar to Romans 8:33-34?

12. Ở đâu chép, “Dầu núi dời, dầu đồi chuyển, nhưng lòng nhơn từ Ta đối với người chẳng dời khỏi người, lời giao ước bình an của Ta chẳng chuyển, Đức Giêhôva, là Đấng thương xót người, phán vậy”?

Where is it written, “Though the mountains be shaken and the hills be removed, yet My unfailing love for you will not be shaken nor My covenant of peace be removed’ says the LORD, who has compassion on you”?

Câu gốc tuần trước:

hairs, I am He, I am He who will sustain you”?

8. Ở đâu chép, “Đức Giêhôva vui lòng vì sự công bình mình, làm cho luật pháp cả sáng và tôn trọng”?

Where is it written, “It pleased the LORD for the sake of His righteousness to make His law great and glorious”?

9. Ai là Mêrôđác Baladan?

Who is Merodach Baladan?

10. Ở đâu chép, “Khi người vượt qua các dòng nước, Ta sẽ ở cùng; khi người lội qua sông, sẽ chẳng che lấp. Khi người bước qua lửa, sẽ chẳng bị cháy, ngọn lửa chẳng đốt người”?

Where is it written, “When you pass through the water, I will be with you; and when you pass through the rivers, they will not sweep over you. When you walk through the fire, you will not be burned”?

11. Tìm tám chỗ có ý tương tự như Ôsê 13:4b. Xin liệt kê.

Find eight verses that are similar to Hosea 14:4b. Please list them.

12. Ở đâu chép, “Nhưng ai trông đợi Đức Giêhôva thì chắc được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng, chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi”?

Where is it written, “But those who hope in the LORD will renew their strength. They will soar on wings like eagles, they will run and not grow weary, they will walk and not be faint”?

Câu gốc tuần trước:

HÀNH TRÌNH XUYÊN KINH THÁNH JOURNEY THROUGH THE BIBLE

#76 (17.11.2019)

Êsai 49-58 (Isaiah 49-58)

Họ-Tên: _____

1. Ở đâu chép, “Đàn bà há để cho con mình bú, không thương đến con trai ruột mình sao? Dầu đàn bà quên con mình, Ta cũng chẳng quên người”?

Where is it written, “Con a mother forget the baby at her breast and have no compassion on the child she has borne? Though she may forget, I will not forget you”?

2. Êsai có điều khuyên gì cho người nào “đi trong tối tăm và không có sự sáng”?

What advice did Isaiah give to those “who walk in the dark, who has no light”?

3. Dân tộc nào “bị bán nhưng không, cũng sẽ được chuộc lại chẳng bằng tiền bạc”?

Which people “were sold for nothing, and without money...will be redeemed”?

4. Ai nói, “Sự công bình của Ta sẽ còn mãi, sự cứu rỗi của Ta còn đến muôn đời”?

Who has said, “My righteousness will last forever, My salvation through all generations”?

5. Lời tiên tri nào đã ứng nghiệm qua biến cố ghi lại trong Mathiô 27:20-60?

Which prophecy was the fulfilment of the event recorded in Matthew 27:20-60?

6. Ở đâu chép, “Hãy tìm kiếm Đức Giêhôva đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần”?

Where is it written, “Seek the LORD while He may be found; call on Him while He is near”?

7. Chúa có lời hứa nào cho những kẻ hoạn?

What promise did God have for the eunuchs?